

Số: /KH-THHT

Vĩnh Hòa, ngày tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH
Công tác chuyên môn năm học 2025 - 2026

Căn cứ Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GD&ĐT về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục phổ thông năm học 2025-2026; Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 2269/QĐ-BGD&ĐT, ngày 11/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Khung Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 3348/QĐ-UBND, ngày 19/8/2025 của UBND thành phố Hải Phòng ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026;

Thực hiện Công văn số 5954/SGDĐT-GDMN&GDTH, ngày 26/8/2025 của Sở giáo dục Hải Phòng V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;

Công văn số 351/UBND-VHXH ngày 30 tháng 8 năm 2025 của UBND xã Vĩnh Hòa về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;

Thực hiện Kế hoạch giáo dục số 212/KH-THHT ngày 01/9/2025 của trường Tiểu học Hùng Tiến năm học 2025-2026 và dựa trên tình hình thực tế của nhà trường,

Căn cứ kết quả năm học 2024-2025 và tình hình thực tế nhà trường, Trường tiểu học Hùng Tiến xây dựng kế hoạch chuyên môn năm học 2025-2026 như sau:

Phần I. KẾ HOẠCH NĂM

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG.

1. Quy mô số lớp, số học sinh toàn trường

Khối	Lớp 1	Lớp 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5	Cộng
Số lớp	4	4	3	3	3	17
Tổng số HS	122	122	120	114	126	604
Bình quân HS/lớp	30,5	30,5	40	38	42	35,5
HS nữ	64	59	59	47	60	289
HS dân tộc	1	3	1	1	1	6
HSKT	0	2	1	1	0	4
HS có hoàn cảnh KK	8	10	10	7	10	45
HS bán trú	59	38	24	13	17	151
HS học 2	122	122	120	114	126	604

buổi/ngày						
-----------	--	--	--	--	--	--

2. Đội ngũ giáo viên

TT	Chức danh		BC giao	BC hiện có	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ			Trình độ LLC T	Hợp đồng	Thừa/ thiếu
					Th.s ĩ	ĐH	TC			
1	Cán bộ quản lí		2	1		1		Trung cấp		-1
2	Nhân viên	Kế toán	1	1		1				
		TV -TBDH	1	0		0			0	-1
3	Giáo viên TH (VH)		21	18		18			2	-3
4	GV- TPT Đội		1	0		0				-1
5	GV tiếng Anh		2	2		2			0	
6	Giáo viên Âm nhạc		1	1		1				
7	Giáo viên Mỹ thuật		1	1		1				
Tổng			30	24		24			2	-6

3. Cơ sở vật chất, TBDH

- Trường có tổng diện tích 6720m² , trong đó sân chơi 1870 m²
- + Phòng học văn hóa: 17 phòng, có ti vi màn ảnh rộng 55 inh được kết nối Internet.
- + Phòng Thư viện: 01 (48m²/phòng); 01 nhà Thư viện xanh (96m²);
- + Phòng Thiết bị: 01 (48m²/phòng)
- + Phòng tin học: 01 (56 m²/phòng) với 21 máy đã được kết nối Internet); trang bị 1 tivi 55 inh.
- + Phòng Mỹ thuật: 01 (56m²/phòng); trang bị 1 tivi 55 inh.
- + Phòng Âm nhạc: 01 (56m²/phòng); trang bị 1 tivi 55 inh
- + Phòng Ngoại ngữ: 01 (56m²/ phòng); trang bị 1 tivi 55 inh, 1 máy tính.
- + Phòng Truyền thống: 01 (48m²/ phòng)
- + Hội trường: 96m² có trang bị 1 ti vi màn ảnh rộng.
- + Phòng Hành chính- quản trị: 5 (Trang bị 03 máy tính đã được kết nối Internet; 02 máy in)

Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bước đầu đã đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại.

4. Thông tin: Trường đã kết nối internet, có địa chỉ gmail nên việc cập nhật thông tin, báo cáo kịp thời, chính xác.

5. Thuận lợi và khó khăn

5.1. Thuận lợi

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của Đảng, chính quyền địa phương; sự chỉ đạo sát sao của Sở GD&ĐT, đặc biệt là sự ủng hộ nhiệt tình của phụ huynh học sinh.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên nhân viên nhà trường đạt chuẩn 100%, có tinh thần đoàn kết, nhiệt tình có trách nhiệm trong công việc, trình độ tay nghề khá vững vàng. Nhiều đ/c tâm huyết với nghề, sáng tạo trong giảng

dạy, tích cực đổi mới PPDH, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số vào dạy học và quản lý HS, nhất là việc ứng dụng các kỹ thuật dạy học.

- Đa số HS ngoan, lễ phép, có ý thức chấp hành nội quy của nhà trường.
- Nhận thức của phụ huynh với việc học tập của con em ngày càng được nâng lên. Phụ huynh đã có sự phối hợp với nhà trường, tạo điều kiện thuận lợi việc huy động học sinh ra lớp.
- Cơ sở vật chất, trang thiết bị của nhà trường ngày càng được củng cố, bổ sung nên cơ bản đáp ứng yêu cầu tối thiểu phục vụ cho hoạt động dạy và học.
- Chất lượng dạy học hàng năm được duy trì và giữ vững.

5.2. Khó khăn

- Đội ngũ Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: Còn thiếu nhiều (Thiếu 1 CBQL; thiếu 4 GV, trong đó 3 GV văn hóa, 1 GV TPT Đội, thiếu 1 NV TB-TV) nên ít nhiều ảnh hưởng tới công việc điều hành chung.
- Năng lực chuyên môn của giáo viên chưa đồng đều; việc tự học, tự rèn của một số giáo viên chưa tự giác, chưa sáng tạo trong công việc; đổi mới phương pháp dạy học chưa rõ nét.
- Nhận thức của một bộ phận HS còn chậm, khả năng tự học, kỹ năng sống, giao tiếp hợp tác còn hạn chế.
- Một số phụ huynh thường xuyên đi làm ăn xa để con ở nhà cho ông bà nên công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình chưa hiệu quả.
- Cơ sở vật chất, TBDH chưa đồng bộ, hiện đại; phòng Tin học, nhiều máy cũ, chạy chậm, hay hỏng, phải sửa chửa, bảo dưỡng thường xuyên.
- Nhà vệ sinh của HS nam số bệ bệ còn ít, máng tiêu còn rò rỉ, hệ thống thoát nước chưa thật tốt hay gây ứ đọng và mất VSC; Sân trường còn hay đọng nước, nhiều chỗ mọc gây trơn trượt; tường các phòng học khu B nhiều chỗ bị ẩm mốc, bong chóc... So với thông tư 13/TT-BGD&ĐT năm học 2025-2026 còn thiếu phòng Khoa - Công nghệ, phòng đa chức năng... Chưa có sân tập TDTT. Chưa có phòng ăn, nghỉ cho HS bán trú.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2025 -2026

1. Tăng cường kỷ cương nề nếp trường học, thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành, của địa phương, của nhà trường, với chủ đề: **“Kỷ cương- Sáng tạo- Đột phá- Phát triển”**.

2. Thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT 2018, tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với tất cả các khối lớp.

3. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục: Đầu tư, nâng cấp CSVCS; sửa chữa, bổ sung thiết bị, đồ dùng dạy học và học liệu, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; Tổ chức bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên về chuyên môn, nghiệp vụ, về ý thức trách nhiệm cũng như lòng nhiệt tình với công việc, với HS và đặc biệt là trong đổi mới PPDH, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý và dạy học; Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, giảm tỉ lệ HS yếu, kém, chú trọng bồi dưỡng học sinh năng khiếu nổi trội, phù hợp với điều kiện, khả năng của nhà trường, nguyện vọng của phụ huynh, học sinh.

4. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát

triển phẩm chất, năng lực học sinh, tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI); đẩy mạnh khả năng tự học, hợp tác, tương tác nhóm; xây dựng mô hình tự quản tốt; rèn các kỹ năng cơ bản cho HS; nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai.

6. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn. Tổ chức tốt các chuyên đề, chú trọng tới việc sử dụng phương tiện hiện đại trong giảng dạy.

7. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

8. Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới trong công tác quản lý, quản trị trường học; thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền, tham mưu cấp ủy địa phương đưa giáo dục vào chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, Nghị quyết số 02-NQ/ĐH xã Vĩnh Hòa với các nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường.

9. Sử dụng hiệu quả thư viện nhà trường, nâng cao hiệu quả tiết đọc thư viện; tiếp tục rèn thói quen đọc sách, phát triển văn hóa đọc trong HS.

10. Rèn ý thức và thói quen bảo vệ môi trường Xanh-sạch-đẹp, thực hiện nghiêm túc Luật ATGT, PCCC, PCMT; có ý thức phân loại rác thải trong gia đình, nhà trường và ngoài nhà trường. Tạo môi trường học tập, rèn luyện có nền nếp, chất lượng; tạo sự uy tín cao đối với phụ huynh và nhân dân, là nơi cha mẹ học sinh luôn tin tưởng lựa chọn để con em mình học tập. Học sinh tự tin, mạnh dạn trong giao tiếp trong cuộc sống và trong cộng đồng, sống có trách nhiệm, lòng nhân ái, có khát vọng vươn lên phát huy truyền thống hiếu học. Là nơi giáo viên luôn năng động, sáng tạo và vươn tới thành công khát vọng được cống hiến.

III. CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU

1. Tiếp cận giáo dục:

- Huy động học sinh ra lớp hàng năm 100%, kể cả học sinh khuyết tật. Đảm bảo thực hiện giáo dục hòa nhập cho 4 học sinh khuyết tật trí tuệ, những học sinh còn gặp khó khăn trong học tập được hỗ trợ để đạt yêu cầu.

- Không có học sinh bỏ học.

- Tỷ lệ Phổ cập GDTH duy trì mức độ 3 - PC XMC mức độ 2, PC GDTH ĐĐT 99% trở lên.

- 100% học sinh được học 2 buổi/ngày, 100% học sinh được học Ngoại ngữ Tiếng Anh, Kỹ năng sống, kỹ năng Công dân số. 100% HS lớp 3,4,5 được học Tin học.

2. Chất lượng đội ngũ

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết, có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống tốt; thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua.

- 100% giáo viên thực hiện đúng Kế hoạch giáo dục, Kế hoạch dạy học, Quy chế chuyên môn, các quy định của ngành, văn hóa ứng xử và đạo đức nhà giáo theo quy định.

- 100% giáo viên tích cực đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng hiệu quả CNTT, chuyển đổi số trong dạy học và giáo dục.
- 100% giáo viên tích cực tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ; tham gia đầy đủ các buổi tập huấn, chuyên đề do các cấp tổ chức đạt kết quả Khá và Tốt về Chất lượng BDTX.
- 100% giáo viên đạt GVDG/GVCNG cấp trường; 5 Gv dự thi, đạt GVCN giỏi cấp xã; 1- 2 đ/c dự thi và đạt GVGTP.
- 100% CBGV viết sáng kiến và áp dụng hiệu quả trong giảng dạy.
- 100% giáo viên tham gia các cuộc thi, giao lưu các cấp tổ chức.
- 100% GV đạt danh hiệu LĐT, 5-7 đ/c đạt CSTĐCS
- Có 90-100% GV sử dụng thành thạo công nghệ thông tin, có sản phẩm ứng dụng CNTT, trí tuệ nhân tạo AI vào giảng dạy dự thi cấp trường, có video sản phẩm bài giảng.
- 100% CBGV đạt danh hiệu “Công dân học tập”, “Công dân số thông minh”; Tập thể đạt danh hiệu: “Đơn vị học tập”
- 100% các thầy cô tham gia cuộc thi trực tuyến về lý luận Chính trị, ATGT, tham gia viết đăng bài trên công thông tin điện tử 1 bài/tháng,..

3. Chất lượng giáo dục:

- Chất lượng khảo sát: Kết quả khảo sát trực tiếp của cấp trên, của BGH nhà trường đối với học sinh: Đạt 90% trở lên ở tất cả các lớp.
- Chất lượng KTĐK các đợt

MĐĐ Khối	Đạt yêu cầu	Điểm 8,5-10		Điểm 7- 8,4		G/C
		Toán	T. Việt	Toán	T. Việt	
Khối 1	95-100%	60-70%	65-70%	30-40%	25-30%	Các khối kế thừa và phát huy kết quả của năm học trước.
Khối 2	95-100%	60-70%	65-70%	30-40%	25-30%	
Khối 3	96-100%	60-70%	50-60%	20-30%	20-30%	
Khối 4	90-100%	40-50%	30-40%	30-40%	30-40%	
Khối 5	90-100%	40-50%	50-60%	40-50%	30-40%	
TT	93-100%	50-60%	50-60%	30-40%	25-35%	

- Chất lượng các môn học và HĐGD:

MÔN HỌC/ HĐGD	Số 604	Mức độ					
		Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
		SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %
Tiếng Việt	604	459	75	141	23,34	4	0,66
Toán	604	460	76,16	140	23,18	4	0,66
Tiếng Anh	604	455	75,33	145	24,01	4	0,66
Tin học	360	285	79,2	75	20,8	0	0
Công nghệ	360	285	79,2	75	20,8	0	0
Đạo đức	604	460	76,2	144	23,8	0	0

TNXH	364	285	78,3	79	21,7	0	0
Khoa học	240	180	75	60	25	0	0
LS &ĐL	240	180	75	60	25	0	0
GDTC	604	460	76,2	144	23,8	0	0
Âm nhạc	604	458	75,8	146	24,2	0	0
Mĩ thuật	604	458	75,8	146	24,2	0	0
HĐTN	604	460	76,16	144	23,84	0	0

- Đánh giá về năng lực

Mức đạt	Năng lực cốt lõi							
	Năng lực chung			Năng lực đặc thù				
	Tự chủ và tự học	Giao tiếp và hợp tác	CQVĐ và sáng tạo	Ngôn ngữ	Tính toán	Khoa học	Thẩm mỹ	Thể chất
Tốt	509	505	505	505	505	505	505	509
Đạt	91	95	95	95	95	95	95	91
CCG	4	4	4	4	4	4	4	4

- Đánh giá về Phẩm chất:

Mức đạt	Yêu nước	Nhân ái	Chăm chỉ	Trung thực	Trách nhiệm
Tốt	509	500	505	505	505
Đạt	95	104	95	95	95
CCG	0	0	4	4	4

- Xếp loại giáo dục cuối năm (không tính HS khuyết tật)

Mức Xếp loại	KHỐI I	KHỐI 1		KHỐI 2		KHỐI 3		KHỐI 4		KHỐI 5		TỔNG			
	Sĩ số	12	3K	12	1K	12	1K	114		12		60	5		
	SL-%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
HT xuất sắc	71	58,2		51	41,8		47	39,2		34	29,8	43	34,1	246	40,7
Hoàn thành tốt	37	30,3		41	33,6		55	45,8		56	49,1	70	55,6	259	42,9
Hoàn thành	10	8,2		30	24,6		18	15		24	21,1	13	10,3	95	15,7
Chưa hoàn thành	04	3,3		0	0		0	0		0	0	0	0	04	0,7

(Một số HS Khuyết tật, tự kỷ K1,2,3 học bình thường, đánh giá có linh hoạt giảm nhẹ)

- Hoàn thành chương trình lớp học (khối 1, 2, 3, 4): 474 em = 99,1%

- Hoàn thành chương trình Tiểu học (khối 5) : 126 em = 100%

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

(Phụ lục 1.1 theo công văn 2345/BGDĐT)

Năm học 2025 -2026 căn cứ khung phân phối chương trình giáo dục của Bộ giáo dục, các văn bản hướng dẫn của SGDĐT, căn cứ vào khung thời gian, các ngày nghỉ lễ trong năm và đề nghị của các tổ chuyên môn, trường tiểu học Hùng Tiến xây dựng kế hoạch dạy học cho các môn học/HĐGD (Phụ lục 1.4)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học.

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (Phụ lục 1.2)

- Hoạt động trải nghiệm toàn trường trong tiết chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp.

- Hoạt động trải nghiệm theo chủ điểm.

2.2. Tổ chức hoạt động ngoài giờ hành chính cho học sinh, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường (Phụ lục 1.3)

3. Khung thời thực hiện chương trình năm học 2025-2026 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục:

- Khung thời gian thực hiện chương trình:

Thực hiện Quyết định 3348/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2025 của UBND thành phố về kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Các hoạt động giáo dục		Thời gian thực hiện
Ngày tựu trường		Lớp 1: Thứ Hai, ngày 25/8/2025; Lớp 2 đến 5: Thứ Sáu, ngày 29/8/2025
Ngày khai giảng		05/9/2025
Học kỳ I	Ngày bắt đầu	08/9/2025
	Ngày kết thúc	09/01/2025
Học kỳ II	Ngày bắt đầu	12/01/2026
	Ngày kết thúc	Trước ngày 22/5/2026
Ngày kết thúc năm học		Trước ngày 31/5/2026

- Thời gian biểu hàng ngày

Buổi	Thời gian		Hoạt động	Ghi chú
Sáng	7h00' - 7h15'	15 phút	Tự học hoặc SH đầu giờ với GVCN	
	7h15' - 7h50'	35 phút	Tiết 1	
	7h55' - 8h30'	35 phút	Tiết 2	Chuyển tiết: 5 phút
	8h30 - 8h55'	25 phút	Ra chơi	

	9h00' - 9h35'	35 phút	Tiết 3	
	9h40 - 10h15'	35 phút	Tiết 4	Chuyển tiết: 5 phút
	10h15'	Tan học		
Chiều	13h30' - 13h45'	15 phút	Tự học hoặc SH đầu giờ với GVCN	
	13h45' - 14h20'	35 phút	Tiết 1	
	14h25' - 15h00'	35 phút	Tiết 2	Chuyển tiết: 5 phút
	15h00' - 15h20'	20 phút	Ra chơi	
	15h25' - 16h00'	35 phút	Tiết 3	Chuyển tiết: 5 phút
	16h00' - 16h45'	55 phút	HĐ ngoài giờ chính khóa	
	16h45' - 17h00'	Tan học		

Căn cứ vào công văn chỉ đạo của cấp trên, căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học (các ngày nghỉ lễ theo quy định trùng vào các ngày học, phải có kế hoạch học bù, các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng nếu có...)

Trong quá trình thực hiện kế hoạch thời gian năm học, nhà trường sẽ bố trí lịch dạy học và các hoạt động giáo dục hợp lý; bố trí dạy bù những ngày nghỉ học đảm bảo tính khoa học linh hoạt.

+ Nghỉ Tết Nguyên đán (Từ thứ Bảy, ngày 14/2 (27 tháng Chạp – hết CN 22/2 (Mùng 6 Tết)

+ Nghỉ bù Ngày Giỗ Tổ Hùng Vương (CN 26/4), nghỉ ngày Chiến thắng 30/4 (Thứ Năm), nghỉ ngày QTLĐ 01/5 (Thứ Sáu)

Trường Tiểu học Hùng Tiến xây dựng thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học 2025-2026 cụ thể như sau:

3.1. Đối với khối lớp 1:

a) Thời gian tổ chức các hoạt động theo tuần/ tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (Phụ lục 1.4 công văn 2345/BGDĐT)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1 (Phụ lục 2 công văn 2345/BGDĐT)

3.2. Đối với khối lớp 2: (Tương tự như khối 1)

3.3. Đối với khối lớp 3: (Tương tự như khối 1)

3.4. Đối với khối lớp 4: (Tương tự như khối 1)

3.5. Đối với khối lớp 5: (Tương tự như khối 1)

(Đóng quyển riêng)

4. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục bảo đảm phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều

kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

Buổi 1: Tổ chức dạy học nội dung CTGDPT các môn học và HĐ giáo dục ban hành kèm theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 củ Bộ trưởng BGDĐT

Buổi 2: Tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các HĐ giáo dục về văn hóa, nghệ thuật, giáo dục STEM/STEM, giáo dục văn hoá đọc, văn hóa học đường, giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục tài chính, giáo dục kiến thức về trật tự ATGT, giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tại (AI), ngoại ngữ, thể thao, các HĐ tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hoá lịch sử, truyền thống địa phương và các nội dung giáo dục theo khác quy định, đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh

- Đc Phó hiệu trưởng xây dựng thời khóa biểu phù hợp với nhà trường để đảm bảo toàn trường được học 9 buổi/tuần. Lập thời khóa biểu phù hợp và định hướng nội dung giảng dạy cho số tiết tăng thêm. Thời khóa biểu chính gồm phần cứng cho toàn bộ các lớp, đây là thời khóa biểu được định lượng hóa cho các tiết học chính khóa và một số tiết tăng buổi tự chọn cố định.

- Các tổ chuyên môn dạy một số nội dung buổi 2 tập trung như sau:

+ Khối 1-2: Tập trung vào lượng kiến thức trong tuần, hệ thống bổ sung kiến thức học sinh còn gặp khó khăn. Yêu cầu giáo viên dạy chắc kiến thức cơ bản, chú trọng đến đối tượng học sinh nhận thức chậm sao cho học sinh đọc thông, viết thạo, biết tính toán trong phạm vi 100. Chú ý đến rèn chữ viết cho học sinh.

+ Khối 3: Đây là lớp thu nhận kiến thức bản lề của toàn cấp học. Yêu cầu giáo viên dạy kỹ các kiến thức trọng tâm để các em thuận lợi trong việc tiếp thu kiến thức ở lớp trên. Dù kiến thức ở lớp 3 chưa tường minh thành dạng như lớp 4,5 nhưng đã xuất hiện. Bởi vậy, yêu cầu giáo viên phải nắm được chương trình toàn cấp học để xác định được điểm dừng của chương trình và cung cấp các mảng kiến thức phù hợp cho từng loại đối tượng. Chú ý hướng dẫn phương pháp tự học cho học sinh.

+ Khối 4,5: Dạy theo các mảng đã học nhưng phát triển theo hình thức chuyên sâu và mở rộng cùng với việc bổ sung một số kiến thức mới. Chú ý cách rèn phương pháp tự học và nghiên cứu tài liệu

- Đối với học sinh chưa đạt chuẩn (nhận thức chậm) cần tập trung vào chuẩn kiến thức và kỹ năng cơ bản; giải quyết những kiến thức cơ bản mà học

sinh chưa nắm vững, hay nhầm lẫn, hay quên; phân công bố trí giáo viên kèm cặp thêm và tổ chức một số sân chơi riêng.

5. Phụ đạo học sinh nhận thức chậm

Yêu cầu giáo viên bộ môn lập danh sách học sinh nhận thức chậm đối với môn Tiếng Việt, Toán. Trên cơ sở đó đồng chí Phó Hiệu trưởng phân công giáo viên có khả năng sư phạm, trình độ chuyên môn tốt, nhiệt tình, kiên trì để phụ đạo học sinh nhận thức chậm. Cụ thể như sau:

Khối	ND bồi dưỡng	GV bồi dưỡng	ND bồi dưỡng	GV bồi dưỡng
1	Môn Toán	GVCN khối 1	Môn TV	GVCN khối 1
2	Môn Toán	GVCN/GV dạy Toán K2	Môn TV	GVCN khối 2
3	Môn Toán	GVCN/GV dạy Toán K3	Môn TV	GVCN khối 3
4	Môn Toán	GVCN khối 4	Môn TV	GVCN khối 4
5	Môn Toán	GVCN/GV dạy Toán K5	Môn TV	GVCN khối 5

Các môn học khác có học sinh nhận thức chậm giáo viên dạy có trách nhiệm phụ đạo HS ngay trong giờ học, giờ truy bài.

Đối với Tổ chuyên môn: Theo dõi kết quả tiến bộ của HS yếu ở các môn học qua từng học kỳ, có giải pháp hỗ trợ GV phụ đạo học sinh yếu - Đối với giáo viên phụ đạo:

+ Lập danh sách HS yếu do mình phụ trách, theo dõi sự tiến bộ của các em từ ý thức và qua kết quả học tập trong các giờ học.

+ Có trách nhiệm phối hợp với giáo viên chủ nhiệm và gia đình học sinh thường xuyên động viên, khuyến khích các em học sinh tạo sự cố gắng thực sự trong học tập và rèn luyện ý thức đạo đức, nhằm kịp thời khắc phục tình trạng học sinh yếu kém, chưa chăm học tập...

Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn theo dõi sát, hướng dẫn phương pháp học tập, tổ chức truy bài đầu giờ, phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để giúp đỡ học sinh yếu kém tiến bộ; thực hiện đôi bạn cùng tiến, nhóm bạn học tập...

6. Thực hiện rà soát, điều chỉnh kế hoạch dạy học các môn học

- Tiếp tục triển khai thực hiện Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT-26/12/2018 của Bộ giáo dục về việc ban hành chương trình GDPT; Công văn 3536/BGDĐT-GDTH ngày 01/09/2021 hướng dẫn biên soạn thẩm định nội dung giáo dục địa phương cấp tiểu học; Công văn 3535/BGDĐT-GDTH ngày 09/08/2019 hướng dẫn thực hiện nội dung trải nghiệm cấp tiểu học.

- Tăng cường thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu,

phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục quốc phòng an ninh... theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Lồng ghép giáo dục địa phương, ATGT, KNS, quyền con người, ANQP, Giáo dục địa phương,... vào các môn học và hoạt động giáo dục.

- Triển khai giáo dục Công dân số vào môn tin học và lồng ghép vào các môn học và hoạt động giáo dục theo công văn 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024.

- Chọn lựa các bài học thực hiện dạy theo định hướng Stem, xây dựng các hoạt động trải nghiệm Stem phù hợp với thực tiễn.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Nhà trường tiếp tục bám sát Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020; Thông tư 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024, tham mưu Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Hòa ưu tiên nguồn lực, đồng bộ đảm bảo đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị đạt chuẩn, đặc biệt chú trọng đầu tư phòng học thực hành, trải nghiệm, phòng học thông minh, mở rộng diện tích,... từng bước hướng tới hiện đại hóa cơ sở vật chất cho giáo dục phổ thông theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, Chính phủ và Bộ GDĐT.

- Tham mưu với lãnh đạo địa phương tu sửa nâng cấp Khu B, khu vệ sinh, xây dựng bổ sung phòng các phòng chức năng (phòng đa chức năng, Phòng KH&CN); Huy động mọi nguồn lực từ ngân sách địa phương, trong PHHS, các mạnh thường quân, các doanh nghiệp hỗ trợ, tài trợ để nâng cấp CSVN, TBDH, từng bước xây dựng lớp học thông minh.

- Đưa ra giải pháp quyết liệt, kiên trì tham mưu hiệu quả các cấp thực hiện bố trí, đảm bảo nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu triển khai hiệu quả CTGDPT theo quy định; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có, khắc phục tình trạng “thiết bị đến trường mà không ra lớp”.

- Nhà trường chỉ đạo hoạt động thiết bị của nhà trường, nhân viên Thư viện- Thiết bị tham mưu xây dựng kế hoạch hoạt động phù hợp với yêu cầu chuyên môn. Nhân viên Thư viện-Thiết bị phải thực hiện đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo qui định, cập nhật thường xuyên và lưu giữ theo trình tự thời gian: Xây dựng kế hoạch về công tác thiết bị dạy học đảm bảo khai thác tối đa tính năng sử dụng của các thiết bị dạy học được trang bị phục vụ cho hoạt động dạy và học và các hoạt động khác; Nhân viên Thư viện - Thiết bị cùng Tổ trưởng chuyên môn có trách nhiệm lập danh mục thiết bị dạy học, kiểm tra việc bảo quản, sử dụng TBDH của giáo viên trên lớp và xem đây là một trong những chỉ tiêu của nhà trường xuyên suốt trong năm học.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng, phát triển và khai thác kho học liệu số của nhà trường, của địa phương và ngành giáo dục; đẩy mạnh việc sử dụng học liệu số hỗ trợ giáo viên trong tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

2. Thực hiện nghiêm túc chương trình kế hoạch giáo dục nhà trường

2.1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Thực hiện tốt công tác đảm bảo an toàn, an ninh trường học như: công tác phòng chống tai nạn thương tích, phòng, chống đuối nước, phòng cháy chữa cháy, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm; đặc biệt là công tác phòng, chống dịch bệnh. Triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường, duy trì và thực hiện công trường an toàn giao thông. Thực hiện các tiết sinh hoạt dưới cờ theo quy định (35 tiết/năm), học sinh và giáo viên đều thuộc hát quốc ca nhằm giáo dục đạo đức, lòng yêu nước, bồi dưỡng nhân cách, phát triển con người.

2.2. Thực hiện chương trình

Trên cơ sở kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục đã xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình hiệu quả bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, bảo đảm cuối năm học học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

Ngoài việc thực hiện các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn nhà trường tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; Căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ cần được cấp có thẩm quyền phê duyệt

2.3. Tổ chức dạy học có hiệu quả môn Ngoại ngữ, Tin học

* Tổ chức thực hiện dạy học Ngoại ngữ 1 là môn Tiếng Anh ở tất cả các khối lớp.

- Triển khai dạy học tiếng Anh tự chọn 2 tiết/ tuần với lớp 1,2;
- Dạy học tiếng Anh chính khoá với học sinh lớp 3,4,5 với thời lượng 4 tiết/tuần theo chương trình GDPT 2018.
- Liên kết với Công ty cổ phần phát triển Giáo dục Globaledu triển khai dạy tiếng Anh đối với học sinh toàn trường với thời lượng 02 tiết/tuần.

Thực hiện quy trình dạy theo đúng các công văn hướng dẫn của các cấp. Công văn 6228/BGDĐT-KHTC, ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo v/v Hướng dẫn triển khai nhiệm vụ đề án NNQG năm 2022; Công văn 2236/UBND-VX, ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về nhiệm vụ trọng tâm, kế hoạch thực hiện Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025; Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên giai đoạn 2018-2025.

- Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch triển khai dạy tiếng Anh đủ các nội dung dạy, hình thức tổ chức, phân công dạy.
- BGH và tổ chuyên môn có kế hoạch kiểm tra việc thực hiện kế hoạch dạy học các chủ đề tự chọn của giáo viên thông qua giáo án hàng tuần. Chế độ kiểm tra được thực hiện như các môn học khác
- Bố trí thời gian để giáo viên Tiếng Anh tự học tập nâng cao trình độ và phương pháp giảng dạy.
- Bồi dưỡng giúp đỡ giáo viên Tiếng Anh để nâng cao trình độ và phương pháp giảng dạy để đáp ứng với việc thực hiện Đề án ngoại ngữ Quốc gia.
- Chỉ đạo giáo viên dạy đủ 4 kỹ năng giao tiếp ngoại ngữ, đặc biệt là kỹ năng nghe, nói.
- Tăng cường môi trường sử dụng tiếng Anh cho giáo viên và học sinh: tạo các sân chơi, giao lưu tiếng Anh; khuyến khích đọc sách, truyện tiếng Anh; phát động phong trào giáo viên cùng học tiếng Anh với học sinh...
- Chú trọng việc kiểm tra, đánh giá theo quy định của Thông tư 27.

*. *Đối với môn Tin học:*

Thực hiện theo đúng chương trình GDPT 2018: dạy tin học với các lớp 3,4,5.

* *Triển khai thực hiện đưa nội dung GD công dân số vào giảng dạy*

Nhà trường triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục công dân số vào giảng dạy cho học sinh thông qua dạy học môn Tin học lớp 3,4,5; tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học/ hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của BGD&ĐT.

Liên kết Trung tâm Edu Success giáo dục kỹ năng CDS cho học sinh lớp 1-5, thời lượng 1 tiết/tuần.

2.4. Giáo dục học sinh hòa nhập

- Trường tiếp nhận tất cả HS khuyết tật, hòa nhập theo nguyện vọng của PH và học sinh. Năm học 2025-2026 trường có 04 HS khuyết tật, 5 HS tăng động, tự kỷ, ... học bình thường cùng các bạn. Tuy nhiên GV cần linh hoạt trong giảng dạy và giảm nhẹ trong đánh giá.

- Điều tra và huy động tối đa trẻ khuyết tật ra lớp học hòa nhập, lập hồ sơ theo dõi giúp đỡ và đánh giá sự phát triển của trẻ

- Tích cực tham mưu với chính quyền địa phương thành lập Phòng hỗ trợ giáo dục hòa nhập tại nhà trường nhằm thúc đẩy công tác giáo dục hòa nhập ở địa phương.

- Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

- Vận dụng linh hoạt quy chế đánh giá, tạo điều kiện để các em được tham gia các hoạt động tập thể cùng các bạn.

- Phối hợp với PHHS để trao đổi chia sẻ, giúp đỡ học sinh

2.5. Thực hiện tốt các nội dung giáo dục địa phương, giáo dục an ninh quốc phòng theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Tổ chức triển khai thực hiện Tài liệu giáo dục địa phương (thành phố Hải Phòng, tỉnh Hải Dương) đã được sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông cấp tiểu học thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương (cũ); xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện nhà trường, địa phương, đặc điểm tâm lý, trình độ nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực quá tải cho học sinh.

- Tổ chức dạy học mạch nội dung “Địa phương em” đối với học sinh lớp 4,5 đảm bảo đáp ứng yêu cầu cần đạt được quy định tại Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4,5 trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018, gồm hai chủ đề “Thiên nhiên và con người địa phương” và “Lịch sử và văn hóa truyền thống địa phương”; thời lượng 4-5 tiết/năm học (là 6% trong tổng thời lượng 70 tiết của Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4,5)

- Thực hiện thành công Mô hình “Dân vận khéo”: Đưa văn hóa dân gian vào trong giảng dạy và HĐTN thông qua việc tích hợp các giá trị VH dân gian của dân tộc vào trong các môn học (TV, AN, MT, LS&ĐL...) và HĐTN; tổ chức các CLB: Trò chơi dân gian, Viết chữ thư pháp, tìm hiểu về làng tranh Đông Hồ...

2.6. Tiếp tục triển khai thực hiện giáo dục Stem

- Chỉ đạo các khối lớp xây dựng thiết kế hoạch tổ chức giáo dục STEM, xây dựng kế hoạch bài dạy và tổ chức thực hiện dạy học STEM, hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website

<https://stemtieuhoc.edu.vn>.

- Tổ chức chuyên đề chuyên môn giáo dục STEM, đánh giá, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm.

- Trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM; Tiếp tục tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM.

3. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh

3.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Tổ chức các hình thức, phương pháp dạy học đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình. Chú ý hướng giáo viên vận dụng linh hoạt các phương pháp

dạy học tích cực, đổi mới các hoạt động giáo dục trên lớp, tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm giúp nâng cao hiệu quả giờ dạy. Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp phương pháp dạy học Bàn tay nặn bột, giáo dục Stem, sơ đồ tư duy, ứng dụng CNTT, trí tuệ nhân tạo (AI) vào tổ chức dạy học một số môn học. Tăng cường dạy học phát triển năng lực học sinh; Dạy học tích hợp liên môn, Giáo dục STEM. Ứng dụng CNTT trong dạy học.

3.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá:

Đánh giá học sinh theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT; bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học. Tăng cường việc đánh giá thường xuyên (lời nói, nhận xét vở, sản phẩm của học sinh; thông tin trao đổi với cha mẹ học sinh bằng các hình thức phù hợp,...) để có biện pháp giúp đỡ, động viên học sinh trong quá trình học tập, rèn luyện và phát triển năng lực, phẩm chất nhằm hỗ trợ, điều chỉnh kịp thời, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu giáo dục tiểu học

Bộ phận chuyên môn tổ chức xây dựng Ma trận đề, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Việc xây dựng đề cần chú trọng thiết kế câu hỏi, bài tập yêu cầu học sinh vận dụng kiến thức, kĩ năng được học, đảm bảo yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh.

4. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, các câu lạc bộ, bồi dưỡng phát triển học sinh có năng khiếu; xây dựng, phát triển thư viện trường học

4.1. Tổ chức hoạt động trải nghiệm:

Tiếp tục thực hiện tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa theo hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kĩ năng sống, kĩ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực; giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục kĩ năng tài chính cá nhân.

Ngoài việc tổ chức dạy học có hiệu quả môn Hoạt động trải nghiệm lớp 1,2,3,4,5 thời lượng 3 tiết/tuần. Tùy vào tình hình thực tế, nhà trường sẽ tổ chức các hoạt động trải nghiệm tập thể trong năm học, có thể tổ chức theo quy mô lớp học, khối lớp hoặc toàn trường.

Phối hợp Ban Đại diện CMHS tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh tại trường, chủ đề: “Ngày Tết quê em” nhằm giáo dục cho các em ý thức giữ gìn nét đẹp VH truyền thống dân tộc, mang đến cho các em những trải nghiệm thú vị mỗi khi Tết đến Xuân về... (DK vào cuối kỳ I hoặc đầu học kỳ II).

Phó Hiệu trưởng phụ trách phối hợp với TPT chỉ đạo các tổ chuyên môn, các giáo viên chủ nhiệm lớp phối hợp triển khai thực hiện kế hoạch.

Tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

Liên kết Trung tâm Kỹ năng Ánh Dương dạy KNS 01 tiết/ tuần.

4.2. Tổ chức các câu lạc bộ, bồi dưỡng phát triển học sinh có năng khiếu

Nhà trường sử dụng cơ sở vật chất hiện có (thư viện, phòng đọc, phòng nghệ thuật ...) để tổ chức các hoạt động câu lạc bộ, bồi dưỡng học sinh. Giao cho giáo viên lựa chọn học sinh có nhu cầu, sở thích, có năng khiếu ở từng bộ môn, ở tất cả các khối lớp để thành lập các câu lạc bộ: Tiếng Anh; Thể dục thể thao Mĩ thuật, Âm nhạc, CLB yêu thích các môn học, CLB trò chơi dân gian, Viết chữ thư pháp,... Thời gian đầu giờ và sau giờ học chính thức buổi chiều (từ 13h30' đến 13h45' và từ 16 giờ 00 phút đến 17 giờ hàng ngày) theo nhu cầu, sở thích của học sinh trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt, phân công GV phụ trách các CLB, cụ thể:

Khối	Olympic Toán/Tiếng Việt/Toán TA/LS&ĐL	TDTT	Văn nghệ, Trò chơi dân gian	Mĩ Thuật, Viết chữ thư pháp	Các cuộc giao lưu khác
1	Đ/c Bích Phượng cùng GVCN	Đ/c Dương, Bính, Tuyên,	Đ/c Bính cùng các đ/c Linh, đ/c Thủy, đ/c Hương	Đ/c Thảo	GVCN
2	Đ/c Nhi cùng GVCN				GVCN
3	Đ/c Tuyên cùng GVCN				GVCN
4	Đ/c Hương cùng GVCN				GVCN
5	Đ/c Linh cùng GVCN				GVCN

BGH trực tiếp chỉ đạo GV phụ trách các CLB, xây dựng KH hoạt động, phát hiện, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, t/c cho HS đăng ký tham gia các cuộc giao lưu theo kế hoạch của SGD&ĐT và của xã Vĩnh Hòa.

4.3. Nâng cao hoạt động thư viện và phát triển văn hóa đọc cho học sinh

Tiếp tục thực hiện kế hoạch số 2210/KH-SGDĐT ngày 27/7/2020 của Sở GDĐT Hải Phòng về việc xây dựng và phát triển văn hóa đọc ngành giáo dục Hải Phòng và hưởng ứng phong trào “thư viện 50k”. Nhà trường tiếp tục phát huy hiệu quả thư viện chuẩn và phát triển văn hóa đọc cho học sinh., cụ thể:

- Tiếp tục bổ sung các bộ sách giáo khoa, sách tham khảo vào Thư viện cho giáo viên tham khảo, bổ sung kiến thức cần thiết trong giảng dạy. Đồng thời phát huy mô hình “thư viện 50k” tại các lớp học, tuyên truyền vận động phụ huynh học sinh ủng hộ, tài trợ sách báo, truyện, ... tại các thư viện lớp, giúp học

sinh tự đọc sách vào thời gian phù hợp trên lớp góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường. Các lớp tiếp tục bổ sung sách, truyện các loại vào tủ sách lớp học và thực hiện trao đổi sách giữa các lớp 2 lần/năm (cuối kì và cuối năm)

- Xây dựng thời khóa biểu có tiết đọc sách tại thư viện, các GV chủ nhiệm lớp trực tiếp dạy tiết đọc sách tại thư viện vào các tiết hỗ trợ buổi 2 để tạo thói quen và hứng thú đọc sách cho học sinh.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện. Đầu tư CSVC, kinh phí xây dựng thư viện số trường học.

5. Thực hiện công tác bồi dưỡng phát triển đội ngũ

Thực hiện việc rà soát cơ cấu đội ngũ hiện có của nhà trường, trên cơ sở đó động viên giáo viên tham gia học tập đảm bảo đạt trình độ trên chuẩn, cụ thể tạo điều kiện cho 01 đồng chí GV đi học Thạc sĩ.

- Tổ chức cho CBGV tham gia tập huấn về tích hợp lồng ghép giáo dục kĩ năng CDS, QPAN, QCN trong các môn học.

- Tiếp tục phối hợp đơn vị cung cấp các phần mềm để hỗ trợ cho cán bộ, giáo viên khai thác, sử dụng CNTT-CDS trong dạy học và quản lí HS, các phần mềm kĩ số; khai thác, sử dụng Apponluyen.vn, tạo bài giảng điện tử và bài kiểm tra, xây dựng kho học liệu điện tử,...

- Tiếp tục tập huấn, hướng dẫn sử dụng website, phân quyền cho các tổ chuyên môn đăng tải học liệu số lên trang website nhà trường; tham gia tập huấn khai thác, quản trị trang website.

- T/c cho 100 CBGV tham gia tập huấn về sử dụng công nghệ AI (Chat GPT, CANVA AI, GAMMA AI, GEMINI,...).

- Xây dựng tiêu chí đánh giá CBGV-NV có nội dung về ứng dụng CNTT-CDS vào giảng dạy, quản lí HS.

- Thực hiện nghiêm túc việc bồi dưỡng thường xuyên CBQL, GV theo quy định. Thực hiện có hiệu quả việc tổ chức SHCM theo định kỳ ít nhất 2 lần/tháng. Tham gia đầy đủ, có chất lượng các kì sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề các cấp. Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong nhà trường. Chủ động tổ chức thi GV dạy giỏi, GV chủ nhiệm giỏi. Tham gia đầy đủ có hiệu quả các kì giao lưu học sinh giỏi, GV giỏi do Sở GD&ĐT và địa phương tổ chức như thi GV dạy giỏi TP, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp xã và các cuộc thi trực tuyến khác....

6. Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số

- Thực hiện nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy thông qua môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, HĐGD theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

- Triển khai các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT (*theo Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên*), bảo đảm hình thành và

phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0.

- Triển khai Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT (*Công văn số 119/BGDĐT-GDTH ngày 10/01/2025 của BGDĐT hướng dẫn thực hiện Học bạ số cấp tiểu học; Công văn số 1458/BGDĐT-GDPT ngày 02/4/2025 của BGDĐT về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và triển khai Học bạ số*) và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục.

- Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên. Khai thác, sử dụng hiệu quả AI trong hỗ trợ tư vấn, cá nhân hóa học tập, nhận diện học sinh cần hỗ trợ, đánh giá chính sách góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường.

Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh hoặc các tình huống bất thường, bảo đảm duy trì hoạt động giáo dục liên tục, không gián đoạn, hướng đến mục tiêu “giáo dục trong mọi hoàn cảnh”.

7. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn

a) Thời gian, số lượng:

- Tham gia sinh hoạt chuyên môn cụm liên trường (nếu xã tổ chức)
- Cấp thành phố: Theo kế hoạch SGDĐT.
- Cấp trường: 01 lần/tháng.
- Theo tổ khối: 02 lần/tháng.

b) Nội dung, hình thức SHCM

- Tiếp tục thực hiện đổi mới nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn: nội dung sinh hoạt chuyên môn phải thể hiện rõ trong các nghị quyết họp tổ, nhóm. Thực hiện sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn ít nhất 2 lần/tháng (vào tuần 2,3 hàng tháng);

- Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn thông qua dự giờ, nghiên cứu bài học theo công văn 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ GDĐT. Tổ nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch, đề xuất biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn nghiệp vụ khi thực hiện chương trình.

- Nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn tập trung giải quyết các vấn đề: Dạy học phát triển năng lực; nghiên cứu bài học; dự giờ, thăm lớp, rút kinh nghiệm trong tổ; triển khai các nội dung chuyên môn mới; tổ chức các chuyên đề dạy học 2 buổi/ngày, đi sâu đổi mới phương pháp dạy học, các kỹ thuật dạy học, dạy học tích hợp, giáo dục STEM/STEAM. Mỗi tổ chuyên môn thực hiện ít nhất 05 chuyên đề/năm học. Vận dụng các chuyên đề này một cách thiết thực nhằm đẩy mạnh chất lượng giảng dạy trong nhà trường.

- Đăng ký chuyên đề chuyên môn các cấp theo Kế hoạch chuyên đề năm học.

8. Công tác chủ nhiệm

a) Đối với giáo viên:

- Có kế hoạch đầy đủ.
- Tổ chức sinh hoạt lớp có chất lượng.
- Tạo mối quan hệ chặt chẽ với phụ huynh học sinh.
- Phối hợp chặt chẽ với TPT để tổ chức tốt các hoạt động NGLL.
- Duy trì sĩ số.
- Chú trọng giáo dục phẩm chất, năng lực người học.
- Xử lý các trường hợp vi phạm một cách phù hợp, kịp thời.
- Thống kê, báo cáo kịp thời, chính xác.

b) Đối với HS:

- Chuẩn bị đầy đủ Sách, vở và đồ dùng học tập
- Có ý thức học tập tốt, có PP học tập thích hợp.
- Xây dựng được thời gian biểu trong hằng ngày.
- Tích cực tham gia các hoạt động ngoại khóa, các cuộc giao lưu.
- Tích cực đọc sách, báo thiếu nhi để rèn luyện các năng lực, phẩm chất, phát triển văn hóa đọc.

9. Công tác quản lý, chỉ đạo

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, tăng cường xây dựng nề nếp, kỉ cương, đẩy mạnh quy chế dân chủ, ngăn chặn hiện tượng tiêu cực trong giáo dục.
- Coi trọng việc chỉ đạo chuyên môn, thanh tra, khảo thí, kiểm định chất lượng;
- Phân công chuyên môn rõ người, rõ việc và phù hợp với khả năng của mỗi CBGV.
- Quản lí chặt chẽ việc thực hiện chương trình, nâng cao chất lượng dạy 2 buổi/ ngày.
- Tổ chức tốt các đợt thi/giao lưu cho GV và HS.
- Phối kết hợp chặt chẽ trong công tác quản lý giữa BGH, Đội TN và Hội CMHS. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, xây dựng các nội quy, quy định của trường, lớp ngay từ đầu năm học.
- Tăng cường việc kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn, chú trọng việc dự giờ, thăm lớp, kiểm tra việc chấm, chữa bài cho HS.
- Quản lí HSSS điện tử về chuyên môn một cách khoa học, có hệ thống.
- Đẩy mạnh công tác ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lí và giảng dạy.

10. Công tác thanh kiểm tra, kiểm tra định kì và khảo sát chất lượng

10.1. Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn

- Kiểm tra việc thực hiện chương trình.
- Kiểm tra đổi mới phương pháp, ứng dụng CNTT trong dạy học.
- Kiểm tra việc dạy lồng ghép, tích hợp, GD Stem, giáo dục công dân số, giáo dục địa phương, Lý tưởng cách mạng, Quyền con người...
- Kiểm tra việc nhận xét đánh giá HS theo thông tư 27.

- Kiểm tra đánh giá chất lượng chữ viết HS tập trung vào vở Toán, Chính tả, Tập viết, Tập làm văn.

10.2. Kiểm tra định kỳ

- Giữa kỳ I, GKII: Môn Toán, Tiếng Việt lớp 4;5
 - Cuối kỳ I, Cuối HKII: Môn Toán, Tiếng việt, Tiếng Anh (K1;2;3;4;5); môn Khoa, Sử , Địa (K4,5); môn Tin học-CN (K3;4;5)
 - Giao cho khối trưởng cùng giáo viên trong khối chủ động việc xây dựng ma trận đề và ra đề theo TT27.

- Nộp đề và ma trận đề về BGH duyệt.

- Kiểm tra đánh giá lấy điểm học sinh theo Thông tư 27.

- Nhà trường khảo sát đánh giá chất lượng các lớp theo đề riêng.

10.3. Kiểm tra Chuẩn NNGV và kiểm tra theo chuyên đề

- Kiểm tra Chuẩn NNGV: 100% GV.

- Kiểm tra theo chuyên đề. (theo KH kiểm tra nội bộ)

11. Làm tốt công tác phối hợp và truyền thông giáo dục

*** Công tác phối hợp**

Tăng cường công tác phối hợp giữa các tổ chức trong và ngoài nhà trường trong việc tổ chức thực hiện các hoạt động. Đặc biệt phát huy vai trò của tổ chức Đội thiếu niên và sự vào cuộc của Hội cha mẹ học sinh trong thực hiện Kế hoạch giáo dục nhà trường. Phối hợp tốt với gia đình, cộng đồng trong quản lý giáo dục học sinh (Đoàn thanh niên, Hội Cựu chiến binh, Hội phụ nữ xã, ...)

Đẩy mạnh việc phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể địa phương nhằm triển khai hiệu quả các nhiệm vụ “Xây dựng xã hội học tập” và “PCGD-Xóa mù chữ”; thực hiện có hiệu quả phong trào: “Bình dân học vụ số”... làm cơ sở xây dựng các mô hình “Đơn vị học tập”, “Cộng đồng học tập”.

*** Công tác truyền thông giáo dục**

Nhà trường đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục thông qua công tác tham mưu về giáo dục với Đảng chính quyền địa phương, thông qua các cuộc họp phụ huynh học sinh và trên cổng thông tin điện tử nhà trường. Tập trung tuyên truyền về việc triển khai đồng bộ chương trình GDPT 2018, đổi mới SGK tất cả các lớp 1,2,3,4,5; về cách đánh giá xếp loại học sinh, tuyên truyền về những kết quả đạt được của giáo dục nói chung và của nhà trường nói riêng để tạo niềm tin, định hướng dư luận xã hội, để xã hội hiểu chia sẻ và đồng thuận với các chủ trương đổi mới của giáo dục cùng hợp tác để giáo dục phát triển. BGH tăng cường công tác phổ biến và hướng dẫn giáo viên thường xuyên cập nhật thông tin và thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện công tác truyền truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong trường học.

Tiếp tục công tác thông tin, truyền thông trên trang Websie nhà trường để phụ huynh, học sinh, người dân hiểu đúng, nhận thức đúng đắn về các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước của ngành về công tác giáo dục. Công khai về chất lượng giáo dục, đội ngũ giáo viên, các hoạt động chuyên môn của nhà trường, các hoạt động giáo dục của học sinh. Tích cực tham mưu với các cấp chính quyền địa phương về CSVC, chính sách khuyến học khuyến tài cho

giáo dục của địa phương.

12. Công tác thi đua – Khen thưởng

Các tổ chức, đoàn thể, cá nhân thực hiện tốt nhiệm vụ theo yêu cầu, phấn đấu đạt các danh hiệu thi đua:

a) Cá nhân

- HS XS, HS Tiêu biểu HTT trong học tập và rèn luyện: 75% trở lên
- Danh hiệu Cháu ngoan Bác Hồ: 80%
- Đánh giá CNN: Tốt 8 đ/c; Khá: 14 đ/c
- Viên chức: HTTNV: 100%; HTXS: 20%
- GV đạt GVDG cấp trường: 100%; 5 GV đạt GVCN giỏi cấp xã (đ/c Oanh, đ/c Linh, đ/c Bích Phượng, đ/c Thắm, đ/c Hoán).
- GVDG cấp TP: 2 đ/c đăng ký dự thi, đạt nếu được chọn (đ/c Oanh, đ/c Thắm).
- 100% CBGV, NV đạt danh hiệu LĐTT, 5-7 CSTĐCS (đ/c Tri, đ/c Tuyên, đ/c Oanh, đ/c Thắm, đ/c Dương, Linh, Bích Phượng)
- Đề nghị tặng bằng khen của CTTP: 1-2 đ/c; Bằng khen của TTCP: 1 đ/c.

b) Tập thể

- Trường: Đạt danh hiệu “Tập thể Lao động Tiên tiến”.
- Liên đội xếp loại xuất sắc.
- Lớp tiên tiến: 17/17 lớp
- Tổ tiên tiến: 3/3 trong đó 2 tổ chuyên môn đạt Tổ TTXS.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu nhà trường căn cứ vào các văn bản chỉ đạo của cấp trên xây dựng các kế hoạch năm học và triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc.

2. Các tổ khối chuyên môn căn cứ vào Kế hoạch giáo dục, kế hoạch chuyên môn của nhà trường xây dựng Kế hoạch chuyên môn tổ, đồng thời triển khai tới các thành viên trong tổ, khối thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

3. Các đồng chí giáo viên thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các công việc đã được triển khai trong kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch chuyên môn năm học 2025 – 2026 của Trường Tiểu học Hùng Tiến. Đề nghị các Tổ chuyên môn và các CBGV, NV nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc xin phản ánh kịp thời về BGH để giải quyết.

Nơi nhận :

- UBND, Phòng VH-XH (để bc);
- CBGV, HS (để thực hiện);
- Lưu: CM.

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PHỤ TRÁCH**

Nguyễn Thị Tri

Phần II. KẾ HOẠCH HỌC KỲ **KẾ HOẠCH HỌC KÌ I - NĂM HỌC 2025 - 2026**

Phát động phong trào thi đua lập thành tích chào mừng 80 năm cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9; 43 năm ngày “Nhà giáo Việt Nam” 20/11; 81 năm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12.

1. Công tác chuyên môn

- Rà soát SGK, đồ dùng dạy học, đề xuất mua sắm trang thiết bị dạy học đảm bảo cho việc dạy học.

- Xây dựng thời khoá biểu học 2 buổi/ngày.

- Phân công chuyên môn CBQL, giáo viên, phân công trực ban giáo viên, trực ban theo dõi nền nếp thường xuyên học sinh.

- Triển khai các văn bản quy định về chuyên môn của các cấp. Tổ chức cho giáo viên học quy chế chuyên môn: quy định kế hoạch bài dạy, giảng, chấm, chữa, đánh giá học sinh; Hướng dẫn cập nhật các loại sổ sách.

- Chỉ đạo dạy học theo Kế hoạch môn học và hoạt động giáo dục của từng khối lớp đã rà soát, đổi mới phương pháp dạy học. Triển khai vận dụng các phương pháp dạy học hiện đại như: Dạy học trải nghiệm, Bài học Stem, Dạy học phân hóa,..

- Triển khai thực hiện mô hình “Dân vận khéo”: Đưa VH dân gian vào trong giảng dạy và HĐTN

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT và sử dụng đồ dùng, thiết bị dạy học hiện đại.

- Tạo kho học liệu điện tử.

- Lên lớp chuyên đề chuyên môn cấp trường môn Toán, TV, TA.

- Hướng ứng tháng ATGT. Dạy lồng ghép kiến thức về ATGT, QVBPTE, GDĐP, QPAN, phòng tránh ma túy, HIV/AIDS, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng tránh dịch bệnh, vệ sinh môi trường, rèn kỹ năng sống cho học sinh, ... vào các tiết HĐTN, Đạo đức, TNXH lớp 1,2,3, Khoa học, Lịch sử - Địa lý lớp 4,5, Âm nhạc/ Mĩ thuật và các hoạt động NGLL theo hướng phù hợp với điều kiện thực tế.

- Thực hiện cập nhật chế độ thông tin, báo cáo cập nhật, kịp thời, đảm bảo tính chính xác.

2. Công tác kiểm tra

- 100 % giáo viên được kiểm tra chuyên đề.

- 60% - 70% số giáo viên được kiểm tra hoạt động sư phạm.

- Kiểm tra định kỳ tất cả các loại sổ sách của giáo viên (2 lần/ học kì), vở học sinh 2 lần/ học kỳ I (2 tháng 1 lần).

- Kiểm tra hoạt động của tổ khối chuyên môn.

- Tăng cường kiểm tra đột xuất.

3. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn:

*** Sinh hoạt chuyên môn cấp trường:**

- Tổ chức 01 lần/ tháng.
- Nội dung: triển khai học tập Quy chế chuyên môn, những Thông tư, văn bản mới về chuyên môn; tổ chức xây dựng kho học liệu điện tử; Xây dựng ma trận đề kiểm tra định kì các môn học; Lên lớp chuyên đề Dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018; Bài học STEM, Ứng dụng CNTT vào dạy học.

*** Sinh hoạt chuyên môn cấp tổ khối**

- Lịch sinh hoạt: 2 lần/tháng
- Nội dung: các tổ khối nghiên cứu bài học, xây dựng kho học liệu điện tử, chuyên đề dạy học lớp 1,2,3,4,5 theo CT2018; Xây dựng ma trận đề kiểm tra định kì các môn học. Dạy học STEM, Dạy học trải nghiệm. Chuyên đề ôn tập học kì I.

*** Sinh hoạt chuyên môn cụm liên trường**

- Lịch sinh hoạt: Thực hiện theo lịch chỉ đạo của cụm chuyên môn.

*** Sinh hoạt chuyên môn cấp Thành phố**

- Tham gia đầy đủ các buổi SHCM, chuyên đề hội thảo cấp thành phố theo KH số 7078/KH-SGD&ĐT, ngày 25 tháng 9 năm 2025.

*** Yêu cầu sinh hoạt chuyên môn**

- Yêu cầu tất cả giáo viên trong các tổ khối tham gia SHCM đầy đủ, đúng thành phần, có chất lượng.
- GV trong tổ khối có trách nhiệm xây dựng, lên lớp chuyên đề bài dạy minh họa khi được phân công.

4. Tổ chức các đợt kiểm tra và các hội thi

- Kiểm tra nền nếp chuyên môn.
- Các lớp kiểm tra định kì theo phân phối chương trình.
- Kiểm tra đánh giá chất lượng GKI (K4,5); cuối HKI các khối lớp.
- Kiểm tra vở viết học sinh hàng tháng, duy trì phong trào vở sạch chữ đẹp.
- Thi đua dạy tốt chào mừng các ngày lễ lớn 20/10, 20/11, 22/12.
- Tổ chức Hội thi giáo viên giỏi cấp trường -Thi video bài dạy, thi ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng phần mềm trí tuệ nhân tạo AI vào dạy học
- Tham Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố khối 3.
- Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường, thi đấu các môn TDTT, chọn học sinh tham gia thi đấu các cấp
- Tổ chức cho học sinh tham gia cuộc thi do cấp trên tổ chức.

5. Chỉ đạo viết Sáng kiến

- Ngay từ đầu năm học BGH khuyến khích cho giáo viên lựa chọn đề tài phục vụ cho việc giảng dạy và đăng ký viết Sáng kiến.
- Giúp giáo viên thu thập tài liệu, chứng cứ, dạy thực nghiệm và viết SK.

KẾ HOẠCH HỌC KÌ II -NĂM HỌC 2025 – 2026

- Điều chỉnh thời khoá biểu và phân công chuyên môn cho các khối lớp và tổ bộ môn (nếu cần).
- Thực hiện chương trình thời khoá biểu HKII (12/01/2026)

- Quan tâm chỉ đạo sát sao giáo viên dạy đủ các môn học kết hợp dạy lồng ghép, tích hợp kỹ năng sống để phát triển toàn diện cho học sinh.
- Tiếp tục duy trì nền nếp chuyên môn. Tổ chức thường xuyên, có hiệu quả cho các tổ khối SHCM dưới nhiều hình thức và nội dung khác nhau (bàn bài, xây dựng tiết lên lớp chuyên đề, trao đổi kinh nghiệm trong giảng dạy, ứng dụng đề tài sáng kiến; dạy học trải nghiệm, tham gia SHCM cụm liên trường đầy đủ có chất lượng...).
- Tổ chức HĐTN tại trường, chủ đề: “Ngày Tết quê em”
- Tham Hội thi giáo viên dạy giỏi thành phố cấp tiểu học năm học 2025-2026. Đợt 2: Đối với Khối 1 (dạy trực tiếp), Khối 5 (video bài dạy).
- Tổ chức ngày hội STEM
- Thường xuyên dự giờ thăm lớp, khảo sát chất lượng đại trà.
- Tiếp tục chỉ đạo giáo viên phụ trách câu lạc bộ Toán, Tiếng Việt, TĐTT, Nghệ thuật, Tin học, Viết chữ thư pháp ...để bồi dưỡng học sinh năng khiếu.
- Duy trì phong trào VSCĐ.
- Thường xuyên kiểm tra hồ sơ giáo viên, vở viết học sinh để theo dõi, đôn đốc và đánh giá kịp thời.
- Tiếp tục kiểm tra chuyên môn đảm bảo 100% số giáo viên được kiểm tra nội bộ.
- Tổ chức các đợt kiểm tra chất lượng GKII, cuối năm cho học sinh theo đúng tinh thần chỉ đạo của chuyên môn, đảm bảo quy chế, công bằng, khách quan, đánh giá đúng chất lượng thực của học sinh.
- Chỉ đạo giáo viên hoàn thành và nộp Sáng kiến đúng thời hạn. Thẩm định Sáng kiến cấp trường và nộp đề tài SK.
- Chỉ đạo giáo viên làm hồ sơ học sinh cuối năm đúng quy chế. Bàn giao hồ sơ giáo viên và học sinh.
- Xét HTCT lớp học cho học sinh toàn trường, xét HTCTTH cho học sinh lớp 5. Xét khen thưởng HS cuối năm.
- Chỉ đạo giáo viên tự đánh giá theo Chuẩn nghề nghiệp.
- Đánh giá, xếp loại, cấp chứng nhận cho giáo viên hoàn thành chương trình bồi dưỡng thường xuyên.
- Bố trí cho giáo viên nghỉ phép theo chế độ (nghỉ hè)
- Khảo sát, lập kế hoạch tu sửa, bổ sung CSVC cho năm học mới.
- Tập huấn cho giáo viên Luật Thi đua - Khen thưởng để làm hồ sơ thi đua.
- Kiểm tra hồ sơ sổ sách cuối năm học của các đoàn thể.
- Tự chấm điểm đánh giá theo tiêu chí thi đua.
- Nhập và gửi dữ liệu cuối năm học theo phần mềm EQMS (cơ sở dữ liệu ngành).
- Đánh giá thi đua cuối năm, nộp báo cáo cuối năm theo quy định.

LỊCH HOẠT ĐỘNG HÀNG THÁNG

Thời gian	Nội dung hoạt động	Điều chỉnh
Tháng 8/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Rà soát CSVC, chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới, ổn định nề nếp, học nội quy nhà trường, xây dựng nội quy lớp học - Xây dựng thời khóa biểu, phân công chuyên môn năm học 2025-2026 - Tổ chức bồi dưỡng, SHCM - Xây dựng kế hoạch giáo dục, KH dạy học các môn học và hoạt động giáo dục. - Tập huấn chuyên môn theo lịch của SGD. - Chỉ đạo GV tự bồi dưỡng các Module đã đăng kí. - T/c SHCM: “Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giảng dạy” 	
Tháng 9/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức tốt Lễ khai giảng năm học 2025-2026, thực hiện chương trình HKI từ 8/9/2025, ổn định dạy học 2 buổi/ ngày, thực hiện dạy học theo kế hoạch giáo dục nhà trường. - Triển khai các văn bản chỉ đạo về chuyên môn năm học 2025-2026; - Triển khai dạy lồng ghép kiến thức ATGT, GD quyền con người, QPAN. - Hợp tổ xây dựng chỉ tiêu, đăng kí thi đua năm học 2025-2026 - Đăng kí chuyên đề chuyên môn các cấp; T/c SHCM cấp tổ, khối. - Chỉ đạo CBGV, NV đăng kí thi đua, hình thức khen thưởng viết SK. - Xây dựng KH kiểm tra nội bộ - Kiểm tra chuyên đề chuyên môn, kiểm tra hoạt động sư phạm GV (2-3 đ/c) - Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn - Kết hợp Liên đội kiểm tra nề nếp đầu năm, dự giờ kiểm tra nề nếp học tập của học sinh - Triển khai các CLB trong nhà trường - Đăng ký tham gia hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố khối 1,5 - Đăng ký Mô hình Dân vận khéo: “Đưa văn hóa dân gian vào trong giảng dạy và HĐTN tại trường TH Hùng Tiến” - Tổ chức cho CBVC, PH, HS ký cam kết đầu năm - Rà soát, cập nhật thông tin CBGV, NV và HS trên 	

	Misa, CSDL ngành; Thống kê báo cáo đầu năm.	
Tháng 10/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức phát động Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2025; - Tham gia phong trào “Bình dân học vụ số”; - Tổ chức chuyên đề: “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về ATGT, PCMT học đường”; Chuyên đề “Vui Tết Trung thu”. - Tổ chức Hội thi GVDG/GVCNG lồng ghép chuyên đề tổ, khối. - Tổ chức ch/đ cấp trường: “Ứng dụng AI trong dạy học TV lớp 3” - Tham dự chuyên đề cấp TP - Chỉ đạo GV đăng kí thi đua, hình thức khen thưởng viết báo cáo biện pháp. - Tiếp tục kiểm tra HĐSP 2-3 đ/c. Kiểm tra chuyên môn 2 - 3đ/c. - Khảo sát nhanh chất lượng các lớp - Triển khai làm báo cáo phổ cập giáo dục 	
Tháng 11/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục tổ chức Hội thi GVDG/GVCNG cấp trường trong đó có ứng dụng các phần mềm, ứng dụng AI trong giảng dạy chào mừng 20/11. - Chỉ đạo GV đăng kí thi đua, hình thức khen thưởng viết SK. - Tổ chức KTĐK giữa kì I (Toán, TV lớp 4,5) theo TT27/2020 TTBGD), hoàn thành đánh giá HS giữa HKI - SHCM, BDCM theo kế hoạch chuyên môn. T/c chuyên đề cấp trường (cấp xã): Dạy học Toán 1 theo hướng Học thông qua chơi. - Tham dự chuyên đề các cấp - Tiếp tục kiểm tra HĐSP, Kiểm tra chuyên môn 2-3đ/c - Tăng cường bồi dưỡng mũi nhọn tham gia giao lưu cấp xã, cấp thành phố. - Tiếp tục triển khai làm báo cáo phổ cập giáo dục 	
Tháng 12/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo giáo viên tăng cường giáo dục thể chất và các hoạt động TDTT tham gia Hội khỏe Phù Đổng cấp trường, cấp xã - SHCM: Chuyên đề cấp trường: “Ứng dụng AI trong thiết kế trò chơi học tập” - Xây dựng ma trận đề, đề kiểm tra học kì I - Kiểm tra HKI, hoàn thành đánh giá HS HKI - Kiểm tra hồ sơ của tổ trưởng chuyên môn và các bộ phận. 	

	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra công tác cập nhật kết quả đánh giá HS trên CSDL ngành. - Phối hợp với phụ huynh tổ chức HĐTN trong/ ngoài nhà trường cho HS. 	
Tháng 01-02/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thành chương trình HKI, thực hiện chương trình Học kỳ II từ 12/01/2026 - Dự giờ đột xuất kiểm tra việc thực hiện đổi mới PPDH - Chỉ đạo GV tự bồi dưỡng về Module - Báo cáo sơ kết Học kỳ I - Tiếp tục kiểm tra HĐSP, KTCM 2-3đ/c - SHCM, BDCM theo kế hoạch. + T/c chuyên đề cấp trường: “Dạy học phân hóa, phát triển NL tiếng Anh cho HS. + Dạy học TV lớp 2 theo hướng HĐTN, tích hợp liên môn. + Tổ chức HĐTN, chủ đề: “Ngày Tết quê em” - Tham dự các chuyên đề các cấp. - Triển khai viết đề tài sáng kiến kinh nghiệm - Kiểm tra nề nếp chuyên môn học kì II. - Triển khai thi Video bài giảng các lớp - Tổ chức cho HS nghỉ tết Nguyên Đán 	
Tháng 03/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo các tổ chuyên môn dạy chuyên đề ĐMPPDH chào mừng 08/3 và 26/3 - Tham dự các chuyên đề các cấp. - Tham gia hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố khối 1, Video thành phố khối 5. - SHCM, BDCM theo kế hoạch. + T/c chuyên đề cấp trường: “”Dạy học linh hoạt trên nề tảng số để phát triển NL tự học cho HS lớp 5 thông qua môn TV CTGDPT 2018” - Tiếp tục kiểm tra HĐSP 2-3 đ/c. - Kiểm tra định kì giữa học kỳ II (K4,5), hoàn thành đánh giá HS giữa HKII - Tiếp cận công tác tuyển sinh năm học 2026-2027 	
Tháng 04/2026	<ul style="list-style-type: none"> - SHCM, BDCM theo kế hoạch. + T/c chuyên đề: “Dạy học linh hoạt vận dụng các hđ STEM trong môn Mĩ thuật lớp ... “Dạy học Âm nhạc lớp 5 theo định hướng phát triển NL, PC HS” - Tham dự các chuyên đề các cấp. - Tăng cường ôn tập để chuẩn bị kiểm tra cuối năm. - Kiểm tra vở học sinh 	

	- Xây dựng Ma trận đề, đề kiểm tra học kì II, kiểm tra cuối năm học	
Tháng 5/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra hồ sơ giáo viên và học sinh. - Xét HTCT lớp học cho học sinh toàn trường, xét HTCTTH cho học sinh lớp 5. Xét khen thưởng HS cuối năm. - Đánh giá thi đua cuối năm học - Thống kê báo cáo cuối năm. + Thống kê chất lượng cuối năm học + Báo cáo kết quả triển khai và chất lượng dạy học môn Tiếng Anh, Tin học, Kỹ năng sống - Tổng kết công tác chuyên môn. - Tổ chức bàn giao chất lượng cuối năm. 	
Tháng 6/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học - Tổng kết phong trào thi đua trường - Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng hè năm 2026 	
Tháng 7/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Dự các đợt tập huấn, bồi dưỡng hè - Xây dựng dự thảo nhiệm vụ năm học 2026-2027 - Xây dựng, hoàn thành kế hoạch tuyển sinh năm học 2026-2027 	

** Lịch chỉ đạo có thể bổ sung, thay đổi cho phù hợp với lịch chỉ đạo của UBND xã, của SGD&ĐT và thực tế năm học của nhà trường.*

